

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN M
THÀNH PHỐ H

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

----***----

Bản án số: 73/2023/HSST
Ngày: 15/6/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN M, THÀNH PHỐ H

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Minh Đăng

Hội thẩm nhân dân:

1- Ông Kiều Xuân Mai

2- Bà Dương Thị Kim Lan

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Ân – Thư ký TAND huyện M.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện M tham gia phiên tòa: Ông Đỗ Cao Chí – Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 6 năm 2023, tại trụ sở TAND thành phố H. Tòa án nhân dân huyện M xét xử trực T công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 71/2023/HSST ngày 19 tháng 05 năm 2023, đối với bị cáo:

Họ và tên: Mai Tiến D, sinh năm 1993; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Tổ 7, phường T, thành phố PY, tỉnh VP. Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 8/12; Họ và tên bố không xác định, mẹ đẻ Mai Thị Y, sinh năm 1961; vợ con chưa có; Tiền án: Không. Tiền sự: 01 TS, ngày 09/1/2023, TAND thành phố PY, tỉnh VP áp dụng biện pháp xử lý hành chính “Đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc”, thời hạn 15 tháng. (chưa chấp hành, bỏ trốn). Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 17/2/2023, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam số 1 - Công an thành phố H. (có mặt)

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Lê Kim T, sinh năm 1989. Địa chỉ: Thôn T, xã L, huyện M, H. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 10h00 ngày 17/2/2023, Mai Tiến D một mình đi xe ôm đến khu vực huyện TD, tỉnh VP và mua của một người đàn ông lạ mặt không quen biết được 01 túi nilon bên trong có chứa ma túy Heroine với giá 2.500.000đ. Sau khi mua được ma túy, D cất giấu vào trong người rồi đi xe ôm về phòng trọ của

mình tại thôn ML, xã L, huyện M, H. Tại phòng trọ, D lấy một phần số ma túy mua được chia làm 04 gói nhỏ, số còn lại D vẫn để trong túi nilon. Đến khoảng 11h55 cùng ngày, D nhận được điện thoại của Lê Kim T, sinh năm 1989 ở thôn T, xã L, huyện M, H gọi điện từ số điện thoại 0878.780.196 đến số điện thoại 0367.333.545 của D hỏi mua 01 gói ma túy Heroine với giá 500.000đ và 01 gói ma túy Heroine với giá 300.000đ. D đồng ý và hẹn T đến khu vực cánh đồng thôn ML, xã L, huyện M để giao dịch mua bán ma túy. Sau đó, D tiếp tục lấy số ma túy trong túi nilon chia thêm 02 gói nhỏ để mang đi bán cho T. Số ma túy còn lại trong túi nilon và 04 gói nhỏ D cất giấu ở trên giường ngủ trong phòng trọ của D. Khoảng 12h15 cùng ngày, D mang theo 02 gói ma túy đi bộ ra khu vực cánh đồng thôn ML, xã L gặp T. Tại đây, T bảo D cho nợ 300.000đ nhưng D không đồng ý. Sau đó, D chỉ đồng ý bán cho T 01 gói ma túy với giá 500.000đ. T đưa cho D 500.000đ, D cầm tiền chưa kịp đưa ma túy cho T thì bị Công an phát hiện bắt giữ quả tang.

Vật chứng: Thu giữ của Mai Tiến D 02 gói giấy bạc bên trong có chứa chất bột màu trắng (Ký hiệu A1); 01 điện thoại Iphone 7 Plus màu hồng bên trong lắp sim số 0367.333.545; và số tiền 500.000đ (Năm trăm nghìn đồng).

Khám xét nơi ở của Mai Tiến D thu giữ: 04 gói giấy nhỏ bên trong có chứa chất bột màu trắng; 01 túi nilon kích thước 2 x 2cm bên trong có chứa chất bột màu trắng (Ký hiệu A2).

Thu giữ của Lê Kim T: 01 điện thoại Nokia 1280 màu xanh bên trong lắp sim số 0878.780.196.

Tại kết luận giám định số 1002/KL-KTHS ngày 24/2/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an thành phố H giám định và kết luận:

- *Chất bột màu trắng bên trong 02 gói giấy đều là ma túy loại Heroine, khối lượng 0,128 gam.*
- *Chất bột màu trắng bên trong 04 gói giấy đều là ma túy loại Heroine, tổng khối lượng là 0,424 gam;*
- *Chất bột màu trắng bên trong 01 túi nilon là ma túy loại Heroine, khối lượng 0,211 gam.*

Quá trình giám định, Cơ quan giám định lấy 0,065 gam làm mẫu giám định, phần còn lại 0,698 gam hoàn trả Cơ quan điều tra.

Đối với Lê Kim T là đối tượng mua ma túy của Mai Tiến D. Quá trình điều tra xác định T là đối tượng nghiện ma túy, mục đích mua ma túy về để sử dụng. Tuy nhiên, khi T chưa kịp nhận ma túy của D thì bị phát hiện bắt giữ. Do vậy, không có căn cứ xử lý về hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý.

Đối với đối tượng bán ma túy cho Mai Tiến D tại TD, tỉnh VP, quá trình điều tra không xác định được tên tuổi địa chỉ cụ thể, nên không có căn cứ xử lý.

Tại bản cáo trạng số 76/CT-VKSML ngày 17 tháng 5 năm 2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện M truy tố Mai Tiến D về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo nhất trí với nội dung bản cáo trạng truy tố và khai nhận toàn bộ hành vi của mình phù hợp với nội dung bản cáo trạng đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm luận tội đối với bị cáo đề nghị: Tuyên bố Mai Tiến D phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Xử phạt Mai Tiến D từ 30 đến 36 tháng tù. Vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu huỷ số ma túy đã thu giữ; tịch thu sung quỹ nhà nước 02 chiếc điện thoại; và số tiền 500.000đ.

Bị cáo nhất trí với quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa và không có ý kiến tranh luận gì khác.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo ăn năn hối cải, đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]- Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra, điều tra viên trong quá trình điều tra vụ án, quyết định tố tụng của Viện kiểm sát và hành vi tố tụng của Kiểm sát viên trong giai đoạn truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến, không khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng và cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó các quyết định, hành vi tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong vụ án đều hợp pháp.

[2]- Về hành vi của bị cáo:

Tại phiên tòa bị cáo Mai Tiến D khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với nội dung bản cáo trạng Viện kiểm sát truy tố. Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án, vật chứng vụ án đã được thu giữ và được cơ quan chuyên môn giám định và kết luận là chất ma túy Heroine, có tổng khối lượng 0,763 gam. Hội đồng xét xử đủ căn cứ kết luận: Khoảng 12h20 ngày 17/2/2023, tại khu vực cánh đồng thôn ML, xã L, huyện M, H, Mai Tiến D đã có hành vi bán trái phép cho đối tượng Lê Kim T 01 gói ma túy Heroine, với giá 500.000đ. Khi Lê Kim T vừa đưa cho Mai Tiến D số tiền 500.000đ và D chưa kịp đưa ma túy cho T thì bị phát hiện bắt giữ quả tang.

Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, phạm vào khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự, cụ thể điều luật quy định:

1- Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm;

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm an ninh trật tự và an toàn trong xã hội. Hành vi của bị cáo làm lan tràn tệ nạn nghiện hút ma túy trong xã hội, reo rắc cái chết trắng cho người khác. Từ tệ nạn về ma túy gây ra rất nhiều hậu quả xấu cho xã hội, là nguyên nhân để phát sinh ra nhiều loại tội phạm nguy hiểm khác. Về nhân thân tuy không có tiền án, nhưng có 01 tiền sự, ngày 09/1/2023, bị TAND thành phố PY, tỉnh VP áp dụng biện pháp xử lý hành chính “Đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc”, thời hạn 15 tháng (bị cáo chưa chấp hành), nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học cho bản thân, vẫn tiếp tục lao vào con đường nghiện hút ma túy, thường đi mua ma túy về sử dụng và bán lại cho các đối tượng nghiện khác nhằm thu lời bất chính. Vì vậy, cần xử phạt nghiêm, áp dụng hình phạt tù, cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian mới có điều kiện để giáo dục đối với bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội. Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo, đây là tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, được Hội đồng xét xử xem xét để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo khi lượng hình.

[3]- Vật chứng vụ án:

Đối với số ma túy Heroine do Cơ quan giám định hoàn lại mẫu vật cần tịch thu tiêu hủy; Đối với 02 chiếc điện thoại thu giữ của Mai Tiến D và thu giữ của Lê Kim T và số tiền 500.000đ. Đây là công cụ và số tiền thực hiện vào việc phạm tội mua bán trái phép chất ma túy cần tịch thu sung quỹ Nhà nước;

[4]- Về án phí: Bị cáo phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên!

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Mai Tiến D phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Mai Tiến D 30 (*ba mươi*) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 17/2/2023.

Vật chứng: Áp dụng Điều 47 BLHS; Điều 106 BLTTHS.

- Tịch thu tiêu hủy: 0,698 gam ma túy Heroine do Cơ quan giám định hoàn lại mẫu vật;

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước: 01 điện thoại Iphone 7 Plus màu hồng bên trong lắp sim số 0367.333.545 thu giữ của Mai Tiến D; 01 điện thoại Nokia 1280

màu xanh bên trong lắp sim số 0878.780.196 thu giữ của Lê Kim T và số tiền 500.000đ (Năm trăm nghìn đồng).

Số vật chứng trên theo biên bản giao vật chứng ngày 18/5/2023, giữa Công an huyện M và Chi cục thi hành án dân sự huyện M, H.

Án phí: Áp dụng điều 136 BLTTHS; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo phải nộp 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo những vấn đề liên quan đến quyền lợi nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- VKS huyện M;
- Công an huyện M;
- THA huyện M;
- PC54 CA H;
- Bị cáo, người liên quan;
- Lưu HS, VP.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trần Minh Đăng